

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2018/DS-ST

Ngày 15 - 10 - 2018

V/v tranh chấp “Yêu cầu bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hải Âu

Ông Châu Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là T ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Cẩm – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 132/2018/TLST- DS ngày 17 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp “Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2018/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lái Minh T, sinh năm 1996 ; nơi cư trú: Ấp Bà Hính, xã Quách Phẩm, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Tầu N, sinh năm 1999 ; nơi cư trú: Ấp Bà Hính, xã Quách Phẩm, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 237 đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Nguyên đơn anh Lái Minh T trình bày:***

Vào ngày 14/5/2017 anh Lê Tầu N có hỏi mượn xe SIRIUS biển số 69F1-331.93 của anh để chở vợ đi khám bệnh. Trên đường đi anh N điều khiển xe xảy ra tai

nạn với xe của anh Nguyễn Trung H ở Thành phố Cà Mau làm anh H bị gãy chân. Trong thời gian anh H điều trị tại bệnh viện anh N không chăm sóc, bồi thường tiền thuốc cho anh H nên anh N có nhờ anh T bồi thường thay cho anh N. Anh T đã xuất tiền ra để bồi thường cho anh H tiền thuốc là 5.000.000 đồng, tiền sửa xe của anh bị hư do vụ tai nạn gây ra là 4.590.000 đồng. Sau khi anh T bồi thường cho anh H xong anh N có viết biên nhận nợ cho anh. Nay anh T yêu cầu anh N phải trả cho anh tổng số tiền là 9.590.000 đồng.

** Đối với bị đơn anh Lê Tầu N trình bày:*

Anh N xác định vào ngày 14/5/2017 có mượn xe của anh T để đi rượt bạn trên đường đi thì xảy ra tai nạn với anh Nguyễn Trung H nhưng anh H chỉ bị Tơng ở ngón chân. Sau đó anh mới gọi cho anh T để lo việc bồi Tồng. Sau thời gian xảy ra tai nạn thì anh đi làm nên chưa có điều kiện bồi Tồng cho anh H. Anh T đã bồi Tồng thay cho anh nên anh T viết biên nhận anh nợ anh T 5.000.000 đồng. Nay vì điều kiện khó khăn nên anh N chỉ đồng ý trả lại cho anh T 5.000.000 đồng. Đối với chi phí sửa xe anh T yêu cầu 4.590.000 đồng anh không đồng ý vì khi anh T viết biên nhận ngày 07/9/2017 anh T có nói anh N chịu chi phí tiền thuốc cho anh H còn anh T chịu tiền sửa xe.

** Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trung H:* Tòa án có tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh H theo quy định của pháp luật nhưng anh H không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

** Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng dân sự và nội dung giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự như: xác định đúng tư cách đương sự, quá trình giải quyết vụ án đã thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ, giao nhận thông báo và thời hạn xét xử đúng theo quy định tại điều 26 đến 40, 93,97 và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với đương sự: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự cũng như việc chấp hành nội quy phiên tòa theo quy định tại các Điều 70, 71, 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự, người có quyền lợi liên quan vắng mặt chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T buộc anh N phải bồi thường cho anh T số tiền 7.250.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Tòa án đã tiến hành cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Lê Tầu N, anh Nguyễn Trung H đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, anh N có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt nên Hội

đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Lê Tầu N, anh Nguyễn Trung H.

[2] *Về nội dung tranh chấp*: Hội đồng xét xử xét thấy anh T và anh N trình bày thống nhất với nhau về việc vào ngày 14/5/2017 anh Lê Tầu N có mượn xe SIRIUS biển số 69F1-331.93 của anh T để chở người khác đi khám bệnh. Trên đường đi thì xảy ra tai nạn với anh Nguyễn Trung H ở Thành phố Cà Mau. Anh T đã xuất ra chi phí để bồi thường cho anh H và sửa xe tổng cộng là 9.590.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện việc anh N có gây tai nạn cho anh H và anh T đã xuất tiền ra bồi Tòng thay cho anh N là thực tế có xảy ra được thể hiện tại lời trình bày giữa các đương sự (thể hiện tại các bút lục từ 41 đến 51). Tuy nhiên, anh N chỉ đồng ý bồi thường cho anh T 5.000.000 đồng, phần tiền sửa xe anh không đồng ý. Căn cứ vào khoản 1 Điều 584 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại “*Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường...*” và Điều 585 của Bộ luật dân sự năm 2015 cũng quy định về nguyên tắc bồi Tòng: “*Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời...*” Từ các điều luật viện dẫn trên cho thấy do anh N có hành vi xâm phạm đến sức khỏe của anh H và xâm phạm đến tài sản của anh T nên anh N phải bồi thường cho anh H các chi phí cho việc điều trị vết thương cũng như bồi thường cho anh T chi phí sửa xe là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra anh T là chủ sở hữu xe gây tai nạn đã xuất ra chi phí để bồi Tòng tiền thuốc cho anh H nên anh N phải có trách nhiệm bồi thường để hoàn trả lại cho anh T là phù hợp. Tại phiên tòa anh T nhận thấy việc giao xe cho anh N điều khiển lưu thông khi không biết anh N đã đủ tuổi hay có giấy phép lái xe hay không thì cũng có một phần lỗi của anh T nên anh tự nguyện chịu một phần chi phí sửa xe là 2.340.000 đồng, anh chỉ yêu cầu anh N chịu chi phí sửa xe còn lại là 2.250.000 đồng. Do đó nay anh rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, tổng chi phí tiền thuốc và sửa xe anh N yêu cầu là 7.250.000 đồng. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu của anh T là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của anh T.

Đối với anh Nguyễn Trung H là người bị thiệt hại về sức khỏe do hành vi của anh N gây ra nhưng anh T đã bồi thường cho anh H xong và H không có yêu cầu gì khác trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Từ những phân tích trên cho thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh T, buộc anh N phải bồi thường cho anh T tổng số tiền là 7.250.000 đồng.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Anh N phải chịu 5% trên số tiền phải bồi thường cho anh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 584, 585, 589, 590 và Điều 601 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lái Minh T. Buộc anh Lê Tầu N phải bồi thường cho anh Lái Minh T tổng số tiền là 7.250.000 đồng (bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong số tiền pH trả thì hàng tháng anh N còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Lái Minh T về việc yêu cầu anh Lê Tầu N phải trả cho anh số tiền 2.340.000 đồng (hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Nếu có tranh chấp các đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Tầu N phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 362.500 đồng (ba trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Anh Lái Minh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Lái Minh T tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009922 ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

